

ABONNEMENTS  
EN INDOCHINE

Par an..... 5800  
Six mois... 3.00  
Par feuille. 0.10

GIA NỬA

Mỗi năm... 5800  
Sáu tháng... 3.00  
Tờ lẻ... 0.10



ANNONCES

A traiter avec le  
Meilleur le meil-  
leur marché,  
possible.

GIA LỜI RAO

Trợ với Chủ  
tờ hơn hết.

M. CANAVAGGIO

DIRECTEUR  
PROPRIÉTAIRE

M. LƯƠNG-KHÁ-NINH

CHÁNH CHỦ-BÚT  
VÀ QUẢN-LÝ, TỜ NHỰT TRĂNG

BUREAUX : TẠI ĐƯƠNG Espagne số 86 SAIGON

SOMMAIRE

- |  |  |
|--|--|
| 1 <sup>o</sup> Giá bạc, Giá lúa.       | 10 <sup>o</sup> Nghề nghiệp thợ thầy.  |
| 2 <sup>o</sup> Công vầu lục.           | 11 <sup>o</sup> Huỳnh lương giác mộng. |
| 3 <sup>o</sup> Học buôn.               | 12 <sup>o</sup> Thảo mộc xuân thu.     |
| 4 <sup>o</sup> Nam-kỳ thời sự          | 13 <sup>o</sup> Ai tín.                |
| 5 <sup>o</sup> Thời nhơn tôn ích luận. | 14 <sup>o</sup> An mạng lạc thiên.     |
| 6 <sup>o</sup> Giặc Âu-châu.           | 15 <sup>o</sup> Túy Kiều.              |
| 7 <sup>o</sup> Việc đáng làm.          | 16 <sup>o</sup> Tình sử thích nôm.     |
| 8 <sup>o</sup> Khuyến nhơn luận.       | 17 <sup>o</sup> Thơ tin văn lai.       |
| 9 <sup>o</sup> An cư lự nguy.          | 18 <sup>o</sup> Thi tập.               |
|  | 19 <sup>o</sup> Canh nông sơ luận.     |

LỜI RAO CÂN KIẾP

Những vị nào phụ diễn, và văn nhơn tài tử, có gởi bài đên; ân hành hoặc không ân hành, tùy theo trí xét của Chánh-chủ-bút, còn tờ giấy ấy không trả lại, và cầm không ai dặng gởi thơ phạt; có gởi cũng bỏ không thâu. Còn vị nào muốn mua, xin gởi mandat-poste tới và biên đích danh bốn quán cho rõ. Còn ai muốn hỏi việc chi, xin hãy để con niêm theo trong thơ, mới có trả lời. Xin xem kỹ.

NONG-CỒ MÍN-ĐÀM

## BIJOUTERIE PARISIENNE

Nhà bán đồ nữ trang hiệu con Rồng Vàng  
Ở ĐƯỜNG CATINAT MÓN BÀI 130-132 NGANG NHÀ IN L'UNION  
(Xuất nhập bất cấm)

Tôi đã thường buôn bán đồ nữ trang cho các cô đơn bà Annam ở Saigon và Lục-tỉnh, nên chúng tôi mới biết ý các cô hay dùng món chi.

Nay tôi có đặt làm tại nhà hàng ở Paris những đồ nữ trang nhiều kiểu lạ và rất xinh tốt lắm cho các cô dùng, nay xin các cô đến nhà tôi mà xem coi. Những là bông nhạn hạt bụi xoàng, cả rá, giấy chiến đeo cổ, médailles và médaillons nhiều kiểu lạ và hạt thủy xoàng nước trắng lịch sự vô cùng của tôi làm riêng cho mấy cô. Nên tôi có lòng cho các cô hay rằng tôi cũng làm ra đồ nữ trang nhiều kiểu rất tốt lạ cho các cô đơn bà Annam.

Vậy tôi trông cậy cho các cô đến viếng tiệm tôi một lần thì tôi sẽ tiếp rước các cô từ tế.

I. GUINTOLI.

## HÀNG TÀU

### HÀNG BẮC

NHỰ-T-BỒN, LANGSA  
VĂN VĂN

Gởi bán cùng Nam-kỳ,  
Trung-kỳ, Cao-mang, Lào.

Tiệm  
TRẦN-QUANG-NGHIÊM.  
Đường Espagne số 84.  
SAIGON

## Triệu-Cường

TRÔNG RĂNG

Đường Thủy-bình món bài số 188,  
CHỢ-LỚN

## E. POURTOU

Đường Amiral-Dupré số 33 đến 39.  
SAIGON.

Bán rượu chất đỏ, trắng hiệu **Médoc**, hiệu **Bordeaux**, hiệu **Bergerac**, hiệu **Fronsadals**, hiệu **St. Emillon**, hiệu **Beaujolais** và hiệu **Bourgogne**.

Có phân giải rõ ràng chứng cứ rằng không có pha rượu mạnh, ai muốn tranh bán không nổi, vì rượu tốt mà giá lại rẻ.

BỒN HIỆU SAI TRỄ ĐEM ĐẾN NHÀ

Bồn hiệu có làm tờ giao kèo với sáu chủ vườn làm rượu có tiếng tại xứ **Médoc**, và bảy chủ vườn có danh ở xứ **Bordelais**. Kina Pélalo **Goudron Robert**, khai vị tưu có danh và hiệp theo phép vệ sanh hơn hết.

Rượu Sam-banh, rượu bọt cốt Sam-banh, rượu chất, thượng mỹ tưu hiệu **Bordeaux**, hiệu **Bourgogne** và rượu ăn bàn rất nhẹ nhàn.

TRONG LỤC CHÂU AI MUỐN MUA SẼ GỌI ĐẾN  
CHỦ MUA PHẢI CHỊU TIỀN SỔ PHÍ

NONG-CỒ MÍN-ĐÀM

## TIỆM THUỐC CHÁNH

Ông G. RENOUX, quan bảo chế hạng nhất ở đường Catinat và  
đường Bonnard trước mặt rạp hát tây, SAIGON

## RƯỢU THUỐC TRỊ BỆNH THIÊN THỜI

### Elixir Anticholérique RENOUX

Đã nhiều năm rồi thiết là hiệu nghiệm

## CÁCH-DÙNG

Một là phải dự phòng trước:

Trong cơn có thời khí, muốn tránh khỏi bệnh dịch, thì phải uống trước khi ăn cơm, một muỗng cà-phê **Rượu Anticholérique**, sớm mai và chiều cũng vậy.

Hay là: Khi chữa bệnh:

Khi bị thiên thời rồi (ầu tả nhiều lắm cùng là mệt mỗi hê sực) người bệnh phải uống một muỗng cà-phê **Elixir Anticholérique**, cứ một chận 10 phút đồng hồ thì uống một muỗng hay là cách 5 phút cũng đặng.

Lại nữa, phải thoa rượu chổi cho nhiều cả mình người bệnh. Rồi thì uống cà-phê hay là trà tào nóng, phải pha rượu Rhum, rượu mạnh, hay là rượu Annam cũng đặng.

Thuốc rượu **Elixir Anticholérique** là mạnh chữa bệnh thiên thời lắm, lại làm cho người bệnh mau mạnh.

Mỗi người nên mua một vài chai mà dự phòng đặng khi nào có bệnh thời khí mà trị.

Giá mỗi ve : 6 \$ 50

Có mua thuốc này phải coi cho kỹ cái tên **RENOUX**, và hiệu con rồng có cầu chứng kéo lắm sự giả mạo.

NONG-CO MIN-ĐAM

# PATE PECTORALE THOMAS

Thuốc này mùi thơm như mù cây, tánh hay khử độc, lại hóa đàm, dễ trị bệnh sởi mũi nhưc đầu, ho, đau-họng, khan tiếng, siêng, vân vân.

Thức thuốc này mùi ngon ngọt luyến bắng nhiều vị rất hay cho bệnh sởi mũi, nhưc đầu, cùng các bệnh ho, đau cho bệnh nặng thế nào cũng phải hết.

Mỗi ngày uống chừng bảy tám miếng.

Giá mỗi hộp là : 0 \$ 50

Tại tiệm ông RENOUX là bảo chế y khoa tân sĩ và nhưc hạng bảo chế y sanh đường Catinat và Bonnard trước rạp hát tây có trữ thuốc này.



## THUỐC HOÀN SANTAL SALOLÉ THOMAS

Thuốc này chế ra, dùng trong các thuốc-dị mà thôi; trị bệnh lậu, đau bụng đái, đau bụng thiệt là thần hiệu, lại làm cho đường tiêu-tiến, đại-tiến được thông. Người Langsa ở lâu ngày, nơi xứ phong-thổ nóng và người Bồn-quốc nên dùng thuốc này.

Mỗi ve giá : 1 \$ 50

Có một mình nhà Đại-dược-phòng RENOUX, ngang nhà bát-tây Saigon trữ bán mà thôi.

NONG-CO MIN-ĐAM

NHÀ CỬ MICHEL.

# L. CAFFORT kê nghiệp

Đường Catinat môn bài số 32, 34, 36, 38, Saigon

## SÙNG BAN CHIM

KHÍ GIẢI, THUỐC ĐẠN ĐU THỨ. Đồ phụ tùng sẵn bán.

Xe máy đạp hiệu « ALCYON » và hiệu « SPHINX » (nhà Caffort đại diện cho hai hiệu xe này ở Nam-kỳ). Đồ phụ tùng xe máy đạp (là vỏ xe, ruột xe, đèn, ống thực, vân vân).

ĐỒ NỮ TRANG, đồ trang lệ và đồ băng bạc, đồng hồ, đủ thứ, đồng hồ trái quit hiệu « LIP ».

Chuyên đeo cổ, mê-dai, mê-dai-dông cho người Annam dùng. Vàng đỏ có giầy tám chừng 18 Carat.

GIÁ RẺ LẠM, ÍT TIỆM BÌ KIP !

SẼ GỬI VÀO LỤC-CHÂU CÁCH MAU LẺ.



Kính trình cùng Quý-vị đặng rõ: Tôi có lập tiệm khắc CON DẦU bảng đồng và bản đồng, con dầu thường và con dầu có số, hoặc có ngày tháng (Dateurs et numéroteurs automatiques). Quý-vị muốn dùng thứ nào xin làm được vừa ý, và sau tôi rất cảm ơn sự thiện thành tương ái của Quý-vị.

TANG-VAN-PHA.

# NAM-HONG-PHAT

KHÁCH SANG

ở đường Boulevard Bonnard, số 606 ngang-gare xe lửa nhỏ Saigon-Govap, tại chợ mới Saigon.

Bán rượu tây và sửa xe máy, đèn essence và đèn, alcool.

Có cho mượn phòng ng ừ sạch sẽ rộng mát, giá rẻ.

Quý-quan, Quý-khách ở xa muốn mua bất câu vật chi thì tôi mua giùm, niềm phong kỷ lưỡng gửi tới chỗ ở mây ông.

HUYNH-HUÊ-KY.

# DẦU ESSENCE DE MENTHE

THỦ THƯỢNG HẠNG

CỦA

**Ông RENOUX**

Kế quyền HOLBÉ và RENOUX

Khử ộc rất hay, trị nhức đầu,  
đau gân cốt, đau xóc-hông, v. v. thì rất thần hiệu

GIÁ MỖI VE..... 0\$20

GIÁ 12 VE..... 2 00

VE TRÒN MÀU TRẮNG



# DẦU ESSENCE DE MENTHE

THỦ CHÁNH THƯỢNG HẠNG

CỦA

**Ông RENOUX**

GIÁ MỖI VE..... 0\$25

GIÁ 12 VE..... 2 50

VE VUÔN MÀU XANH

Xin chớ lộn với các thứ khác giá rẻ mà  
chẳng ra chi hết, hiệu ngoài thì cũng là  
Essence de Menthe mà dầu chẳng phải.

Mua từ một hộp lớn trở lên, mỗi hộp lớn  
dụng một trăm ve, thì giá sẽ tính sục nhiều.

**KHẮ KỶ.**— Xin hãy coi kỹ tên ông RENOUX  
trên mỗi ve, vì ã có người thấy sục thượng-  
hạng của dầu này, nên mới đã dối mà làm y  
vậy. Những người dối-dã ấy đã bị tòa Saigon  
lên án phạt rồi.



## GIÁ BẠC

Kho Nhà-nước .....	31.10
Hãng Đông-Dương .....	3.11
Hãng Hồng-Kông Shanghai .....	3.11
Hãng Chartered .....	3.12

## GIÁ LỬA

Mỗi tạ 68 ký-lo chở đến nhà-máy Chợ-lớn (Trả bao lại  
cho chủ)..... 2 \$ 10 tới 2 \$ 15

## CÔNG VĂN LỤC

Vi lời nghị quan quyền Thống-  
đốc Nam-kỳ đề ngày 17 Novembre  
1916 :  
Cấp-bằng cho tên Lê văn-Mùi  
làm thơ-ký ăn tiền ngày, lương  
mỗi tháng là 24 nguơn và bỏ đi  
giúp việc sở Tạo-tác.

Vi lời nghị quan quyền Thống-  
đốc Nam-kỳ đề ngày 19 Novembre  
1916 :

Tên Nguyễn-văn-kiến, cai khám  
hạng nhì ở Rạch-giá được thuyên-  
bổ về Gò-công, thế cho Trương-  
văn-Thai cai khám hạng nhì ở  
Gò-công nay đổi qua Rạch-giá.

Vi lời nghị quan quyền Thống-  
đốc Nam-kỳ đề ngày 22 Novembre  
1916 :

Ông Huyện hạng nhất Lê-văn-  
Châu, chủ quận Bãng-lồng  
(Soctrăng) nay đổi qua làm chủ  
quận Phú-lộc (Soctrăng) thế cho  
quan Đốc-phủ Trương-vinh-Thế  
từ trần.

Ông Trần-văn-Hồ kêu là Đâu,  
huyện hạng nhì ở Đông giúp việc  
tại Tòa-bố Soctrăng, nay bỏ qua  
làm chủ quận Bãng-lồng thế cho  
quan Huyện Lê-văn-Châu.

Vi lời nghị quan quyền Thống-  
đốc Nam-kỳ đề ngày 23 Novembre  
1916.

Thầy Trần-văn-Quới được lãnh  
cấp-bằng làm thơ ký ăn tiền ngày,  
lương mỗi tháng là 27 nguơn và  
bỏ đi giúp việc sở Tạo-tác.

## HỌC BUÔN

Nghề buôn là nghề khó, nhưng vậy mà người  
nếu không học phép buôn, phương nào cũng vậy, có  
thì nhiều khi phải hao tổn người có học phép buôn,  
lắm, mà không nên việc, mà cũng có người không  
khôngặng thành lợi, học. Vậy người mà không

**Tiệm bảo chề chánh G. RENOUX,** trước rạp hát Langsa,  
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

có học, thì bần với người  
có học buôn; bởi vậy, người  
Âu-châu thông giỏi về nghề  
buôn lắm, trong địa cầu, bên  
phương tây có lập trường  
dạy buôn bán, người nhà  
giàu lập hùn lớn, buôn  
chung bất luận có học buôn,  
hay là không học, chỉ cầu có  
đồng người vốn lớn, rồi lựa  
chọn người có bằng cấp đã  
học đặng nghề buôn cao trí,  
thì cho làm quản-lý, đốc-lý  
nhà buôn, lựa người thông  
hay nhậm lệ thì cho làm  
thơ-toán; người nào tánh  
tử hiền hòa, cho làm người  
rước mỗi bán hàng, người  
nào tánh kỷ cương thứ lớp  
rành rẽ, phân minh, thì cho  
coi hàng hóa, sắp đặt thứ  
lớp. Ấy đó, anh em lớn nhỏ  
cả thầy xin suy nghĩ xét  
giùm, nghề buôn tuy khó,  
mà quyết làm cho đặng, thì  
dầu có khó mấy, cũng sẽ  
làm đặng; chỉ cầu có người  
đồng, đồng tay hiệp sức, khó  
chi cũng trở ra dễ; nếu mà  
người này để xem người  
kia, người kia để xem người  
nọ; có dễ chi cũng trở ra  
khó, là vậy đó!

Ta siêng nghĩ một điều này,  
chẳng biết có hiệp ý bạn  
Bồn-quắc chẳng? Đây, xin

tỏ sự ước-ao của ta đã suy  
nghĩ, tìm kiếm cách thế cho  
người Bồn-quắc biết rõ  
nghề buôn, đặng cầu cho  
em cháu sau nên công, đặng  
việc về cuộc đại thương,  
như bên tây phương, người  
đã làm và đang làm cuộc đại  
thương trong toàn cầu. Nếu  
lúc nào mà Bồn-quắc ta đây,  
nhà có gia viên bằng sang,  
nông trí quyết làm cho kẻ em  
cháu sau, thông thuộc nghề  
bán buôn hùn hiệp, như thế  
người nước khôn giỏi thông  
thạo nghề buôn, muôn vàng  
triệu ức, cũng dăm làm. Lúc  
mà đặng vậy, thì người  
Bồn-quắc mới đặng tiếng tốt,  
tiếng giỏi; chớ như đang  
lúc này đây, thì chúng ta,  
dầu mà có ăn mặc đồ tốt  
sạch, giá cao, giày dù áo nón  
thượng hạng đi nữa, cũng  
còn mang lời thề tục cho  
rằng quê mùa, không biết  
rõ việc chi trọng thể. Ta xem  
trong Lục-châu, con trai nhà  
có quyền thế, có cửa tiên,  
mà để vào tràng học năm  
bảy năm rồi, mà chưa đặng  
thành danh, thì cũng đã  
nhiều; rồi vì ngày giờ quá  
mau, các bợn trai ấy mau  
lớn; lệ quốc gia đình, hễ lớn  
thì không đặng thì lên trường

Tiệm bảo chế chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,  
ai hỏi mục lục thì gởi đến chẳng sai.

nhì. Vậy chừ vị nam tử ấy  
phải về nhà, có phước, cha  
mẹ dư ăn, dư xài trong lúc  
này, tưng thương không  
cho làm chi, à quên có cho  
làm: làm biếng, ngủ sớm,  
đậy trưa, làm, ăn ngon, bận  
tốt, làm đạo xóm, ve gái,  
làm tụ năm tụ bảy, làm phá  
tiền, phá danh của cha mẹ;  
làm như vậy thì nhiều, chớ  
làm nên thân quả ít. Phải,  
lời Thánh xưa có dạy: « Ái  
tử chi tâm vô sở bất chi »  
(Lòng thương con, có chỗ  
nào mà không đến?) Vậy ta  
xin chừ vị phú gia quan-  
trường, mà có con trai đã  
học tràng sơ học rồi, hãy chớ  
cho ở không mà đi chơi,  
nêu để vậy sau khi cha mẹ  
quá vãng rồi còn của tiền  
để lại cho con hưởng, nghĩa  
là nó có của mà xài chơi,  
chớ công việc làm, có hơn  
ai? chí ư hết của tiền, thì  
thân trẻ phải chịu cực khổ  
trọn đời, mà mình làm cha  
mẹ còn mang tiếng không  
biết dạy con cho nên. Xem

coi có phải là uổng công để  
con, uổng danh nhà bạn  
chúng mà hư? Vậy có một  
điều này, nếu làm đặng, thì  
trẻ em cháu phải nên. Chừ  
vị phú gia quan viên, có thể  
đủ mà lập hùn chừng Năm  
muôn ngàn bạc, chia ra  
làm Năm trăm phần hùn,  
mỗi phần một trăm ngàn  
đặng mà lập một nhà trường  
dạy nghề buôn tại Sài-gòn:  
Xin nhà nước lựa giùm  
thầy dạy, trong trường ấy  
dạy tính toán, về phép buôn,  
tiếng ngoại quốc nào, mà  
trong cuộc buôn hay cần  
dùng; giao học đặng ba  
năm thì ra, rồi phải qua  
ngoại quốc là chỗ nào mình  
có học tiếng đó, ở làm người  
thông tin việc buôn cho nhà  
trường buôn của Bồn-quắc  
đó. Bài này tỏ sơ cuộc lập  
nhà trường buôn cho chừ  
vị khán quan xem sơ, sau sẽ  
tiếp theo, chỉ tường cách  
làm thế dạy cho rõ, phải hay  
là sai.

(Sau hiệp)

Chủ-Bút.

## Nam-kỳ thời sự

### GIẤY THUẾ-THÂN?

Thầy Trần-quang-Nhiều, 19 tuổi,  
đương-niên giáo-tập tại trường sơ  
học đường Richaud, có răng mất

giấy thuế-thân số 0.061, giấy đóng  
ở Thủ-dầu-một. Ai mượn mà cầm-  
đồ, ai mượn mà đi đêm, xin trả  
lại kéo rồi bị bắt đá!

Tiệm bảo chế chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,  
ai hỏi mục lục thì gởi đến chẳng sai.

## GIAN BỊ GIAM

Bất thì giam chớ có gì. Hôm trước, khách Kha-Doi, tân-khạo ghe chài, bị gian-tế trói mà đoạt hết 10 chiếc cà-rá đáng 20 đồng. Gian-tế là Nguyễn-v-Có kêu là Ba, 19 tuổi, bạch nghệ tùy thân, nay bị bắt còn giam, chờ án.

## CỨNG LÀ GIAN

Ấn kia chưa xử tới án nọ. Trương-Minh ở nhà 56 đường Pellerin, thừa rằng tên xa-phu Nguyễn-v-Giáp kêu là Hai-Nam, 31 tuổi, đoạt đồ phụ-tùng xe-kéo giá 9 đồng rồi đào-tẩu.

## KHÔNG GIAN ẮC LÀ DÂM

Trốn đi mà cấp đồ theo cho là một cái hại, còn trốn đi không cấp đồ theo, hại bay không? Hại lớn hơn nữa chớ, như Nguyễn-thị-Ba.

16 tuổi, con gái cưng của Nguyễn-v-Quy, 58 tuổi, bán trái ở Chợ-lớn, bỏ cha, bỏ nhà đi. Chưa biết là đi đâu, Quy đến bắt hỏi.

## SỞ MẬT-THẨM

Sở mật-thẩm mới xên được Nguyễn-văn-Tuấn, 40 tuổi, thợ làm ruộng nhà, Ngô-văn-Thiểm, và Ngô-văn-Thiên, 31 tuổi, can vễ tội mượn lén ngói, gạch, vôi, hồ, sẽ giải lên Tòa phân xử.

## THỐI ĐÀN-BÀ

Đàn-bà Quãng-Đông Tống-Diên, 41 tuổi, bán quán và con là Lý-Trình, 17 tuổi bị giải lên Tòa vì tội đánh-lộn với Xâm Lạc-Tom, 63 tuổi, thợ may ở Chợ lớn, hỏi ra là tại Lạc-Tom hỗn-ấu, dùng lời thô-kịch mà mắng-nhiệt người, giữa thập mục sở thị.

## Thời nhơn tổn ích luận

Bồn quán tiếp một bài gửi đến xin đem vào tờ Nông-cổ cho Quý khách lục-châu xem. Bài ấy không có tên ai ký vào, nhưng mà tự xưng là Bần-nữ. Cả bài đều trách một vị thời nhơn khách lịch, gọi là Thầy-Hai. Than ôi! Thầy-Hai thì chẳng là trảng trong Bồn-quốc, biết bao nhiêu là Thầy-Hai; nói như vậy chẳng là mịch lòng hết thầy người Thầy-Hai lắm. Bởi bồn quán xét như vậy, nên không đem bài ấy vào trương Nông-cổ. Theo cách lịch sự hề kêu một Thầy kia thì đủ, lựa phải hai, ba, tư, năm mà làm chi. Nếu người mà có tặc, thì lý phải hồ thăm, và ăn năng, sau ác tự hỏi; lựa phải hải ra.

Hề đứng làm nam tử, người gọi Thầy, ắc có học ít nhiều, nghĩ làm sao mà quên phận là cao, ham du hí dề cho người than trách. Giữa trời đất người sanh trong sạch, nhờ áo cơm sanh dưỡng của mẹ cha; dạng làm trai là quý báu phận người ta; dầu nghèo thiếu cũng người trong thiên hạ; người hiền trước nhiều lời giáo hóa; phận giàu nghèo, phần ấy tại số cặng; phải cho xong là giữ vẹn năm hằng, tròn nhơn đạo làm người mới lịch; phải suy xét việc đời cho đoan đích, sao rằng nhằm rằng sai mới phải người; trong khi nào an ổn thành thời, lo lường thế ở đời cho phải đạo; khuyên chớ khá ham đều trá xảo, mà

Tiệm báo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa, ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

khuyến người lộn xộn việc chung cùng; khuyến cũng đừng ngan dọc ngoan hung, mà làm rối cho lương dân hảo hớn; khuyến chớ khá ham chơi cho quá trớn, mà sanh đều lão xược xấu cho mình; khuyến cũng đừng tính việc trá kinh, rồi việc cũng tro tro mặt dạng; làm người phải công bình, cang đoan; chớ ý lạnh mà quên xử cho chánh mình; trong trần-ai, chẳng phải ở một mình, muốn ức triệu chung cùng hơn ong kiến; nếu mà không phân biện, ắc là, lúc nhúc xem, quấy phải chẳng ra chi; dạng làm người biết phải ít ai khi, mình tính phải bị kẻ sai, ghen ghét, thì có. Tuy bị ghét chẳng phải mình làm hồ, chẳng khác nào như trăng tỏ, dựa gian phiến. Kể từ xưa người Thánh, triết kẻ đức hiền, còn phải bị người thương, lời luận biện; hề xét không tới, thiếu nơi cao kiến, chuyện chê bai bàn luận có chỗ sai; miệng là mình tránh việc hành quai, đứng gian xảo cũng đừng ngang ngược. Làm người sao nói sước, mà chẳng biết hổ người; dạng làm trai quên sợ chúng cười, cuộc huê liêu có ham vui thì chịu tổn, chớ; đi nở gặt người đang vận khốn, chẳng chường thân, mà đáp đời miệng cho phu; gái rúi ro vì bạc phận chịu sỉ tu; trai đầu nở gặt lương mũi

hoa lọt; xử như vậy xem ra cũng ắt, vui sướng chi hơn đạo bỏ không không. Theo luân thường trong có vợ, ngoài có chồng, thêm trăng gió làm trai vì tình bưng; vui gheo nguyệt trên hoa sanh chứng, phải xử sao đạo đức châu toàn; mỗi cang thường mỗi gốc trước cho an, gậy trăng gió đường sau phải tin nghĩa; tánh đẹp màu đỏ tía, thì phải xét công trồng, công vun bồi tưới nước, tính cho xong, vậy mới gọi phong lưu hảo khách; đầu có lý ngành mặt mày làm phách, kim nhiều lời chuốc ngọt gặt liêu bở; huê thảo thường dễ bị gió xô, nghe lời nói mặt ngoài ngỡ thiệt; cũng vì bởi, tuổi nghèo nó đang riết bỏ quên câu họa hồ họa bì, mắt lừa rồi, nóng giận dọng khinh khi, xét cho kỹ gái trai đều sai quấy; Hoa đơm bán, phải xem tường trái phải, tay nhún chàm khôn đại tính bang sơ; tai mắc sao chẳng kỹ, dề bơ thờ, rồi cuộc nghịch, dầu nhiệt mà đòi lại cho dạng, sao? Phân đời lời khuyên đáng, người gái trai nhô lớn cũng là người, xử làm sao, cho phải lý ở đời, nang sấp với banh quí rảnh rẻ. Khuyến chớ khá gặt lương sanh tệ; chớ vui chơi, rồi lại chịu phân phiến, thì có vui chi?

Chữ bút.

## TIN GIẶC ÂU-CHÂU

Tin ngày 18 cho tới 20 novembre 1916. Binh Anh cả thắng phía đông-bắc thành Baumont-Hamal và phía bắc Beaucourt. Binh nghịch cứ công-phá, liên-xa Baumon

Hamel và Hebuterne, Phi-công Đông-minh bay miền sông Yvres, lện trái phá.

Đông-minh xưa binh nghịch phía đông Berq. Một toán phi-công

Tiệm báo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa, ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

Đồng-minh bay liên 157 trái phá nơi trại phi-thoàn của binh nghịch đóng tại Golancour và tại Grisolles. 22 phi-thoàn Anh quân 180 trái phá tại kho diên-khi và kho cơ-khi ở Ostende và Tubrugge.

Mới đây quan ba phi-công tên Beauchamps liên trái phá tại thành Esseo, là chỗ băng Krupp làm binh-khi.

Anh-binh đoạt đất bề sâu 500 thước, bề dài 5000 thước và một cái nông phía Rammir Aumont, bắt đặng tù-giặc.

Binh Ý thắng binh nghịch trên núi Carso, và phía tây Bertojbiza

dù Áo-binh chạy ứ táng.

Tại sông Cerna, binh Tác-dũ binh Bung-ga chạy dài, bỏ binh-khi, lương-thảo rất nhiều.

Anh-binh và binh Grec hiệp lực đánh Damkamaia bắt đặng 4000 tù-giặc.

Binh Roumani và binh Nga đuổi binh Đức-Áo tại chơn núi Jiul và Alt.

Đồng-minh phá binh nghịch tại Modaire, phía nam Dragostavele, bắt 4 viên võ-tướng, 80 quân và 2 khẩu đại-bát.

Tin thành Bá-linh chịu rằng thất thành Monastir.

## VIỆC ĐÁNG LÀM

VỀ CÁCH SỬA ĐIỀU HÁT-BỘI ANNAM.

Từ ngày ta lập gánh hát tại đàng Cầu-quan đến nay, thoản mắng lo việc nhiều, cho nên chưa tỏ ý sao, mà ta lập gánh hát. Theo ý thường, người thấy ta, một là tuổi đã quá năm mươi, hai là đã có tên trong sáu tính, là người viết tờ nhật báo này; nay lại ra lập gánh hát; người thấy vậy chưa xét cho rõ ý ta đặng, nên trách rằng, ta có lòng tham lợi ra dành việc tiền tài. Theo ý người thông thạo nghị luận sao thì tự ý. Nay ta tỏ chơn tâm của ta, cho chực vị khán quan rõ biết, vì sao mà lập gánh hát bội annam.

Người xưa lập cách hát bội, chủ ý để dạy những người ít học văn chương đạo đức; để làm vui cho những người có học đủ. Một

chỗ hát mà có ích đều, người giỏi thì vui xem, người dở cũng vui và đặng học cang thường, luân lý, lễ nghĩa, phép tắc. Bởi vậy cho nên, người thông văn, người rõ nhạc, người đặt lớp hát, câu tuồng, người sắp tuồng, kèn đàn nhạc. Trong tuồng xưa đặt có vua, có tôi, có chồng, có vợ, có anh em có chủ tớ, trên dưới có thứ bậc, sang nên có phân biệt, việc nước, việc nhà, có ngay, có vạy, có tốt, có xấu, có hiền, có dữ. mừng tượng giống in cuộc ở đời — Nhưng vậy mà cứ sắp hề người ngay, người phải, người tốt, rồi sau nên danh, đặng việc, còn hề người gian tà, xảo trá, vạy vò, hung hiểm độc ác, thì sau phải hư hao, táng mạng. Xem coi, bấy cuộc hát như vậy, để dạy người

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,  
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

chấy gần, sao phải, sao trái, đặng người học phải, mà bỏ trái; ấy là một đều, người xưa có ý thương người đồng loại, lập cách thế, dạy người; một là chỗ vui, hai là thấy gần học dễ; chủ ý muốn cho người biết đạo làm người, đặng mà ăn ở chung cùng với nhau cho an ổn, cho êm ái đó. Cuộc ở đời, có chuyện người xưa bày ra ít, người sau xích ra nhiều; có chuyện người xưa lập ra nhảm, người sau làm ra sai; nên có lời rằng: « Tam sao thất bổn » là vậy đó. Nay ta có ý xem xét từ mới hiểu việc ở đời, cho đến nay, đã gần già; suy nghĩ xem xét và lắng nghe, xem nhật báo ngoại quốc, thấy nhiều xử văn minh thanh phát, cuộc hát xướng rành rẽ, cách sắp đặt phân minh. Ta nghĩ làm con người may sanh đặng mẹ đẻ ra một lần, đặng làm người con trai; lại may đặng học chữ nghĩa văn chương, thấy xem, nghe biết, chút đỉnh cách cuộc trong đời; nếu mà ở không, đi chơi, lo ăn ngon mặc ấm, dạo xóm, nói chơi

thì bất quá, ngày qua tháng lại cũng là rồi một lúc làm người ta; mà bỏ uổng ngày giờ không làm việc chi, cho có ích, lúc mình đang sanh đây; và cũng thấy gương tiên giác, lập dạy người đời, mình biết, mình thấy mà không làm siêng, để hư tệ, việc tốt của người xưa truyền lại; thì là uổng quá. Nghĩ vậy, mới không tiết công dư, chẳng lo hao của thế, cho nên ra sức lập bàn hát, là có ý muốn sửa lại cho rành, nếu không giống ý người hiền trước, tiên thánh, tiên hiền, nhưng mà, cũng bác chước đặng, chút đỉnh sự khôn giỏi của nước văn minh, đường đời nay sáng có. Ta ý quyết như vậy, mà việc làm cũng nhờ bạn bốn quốc, người xem coi, người bạn hát, người đánh đàn, người khảy đàn; có phải là một mình ta, mà làm, mà sửa đặng sao. Vậy nay ta tỏ rõ ý quyết làm việc đáng làm cho bạn Bốn-quốc, người lớn kẻ nhỏ xem cho kỹ, xét cho xa. Ta quấy chi mà trách.

(Sau tiếp)  
Bầu Ninh.

## KHUYẾN NHÂN LUẬN

Lâu nay tôi nghe nhiều đám nhơn mạng uổng tử, tòa buộc án nặng và án nhẹ cũng có, cũng về sự chẳng hay nhân mà sanh ra. Mới đây có một đám, chồng thị Mè đi khỏi. Cha mẹ và ông bà thị Mè muốn đem thị Mè mà gã cho một tên nhà giàu kia. Thị Mè

không chịu, ép hết sức nó cũng không. 3 năm rồi chồng thị Mè là danh Mít trở về. Thị Mè mới thuật chuyện như vậy đó, danh Mít giận quá trí, mài dao đâm cha mẹ và ông bà của vợ nữa, rồi hết con em vợ ra cang, nó cũng giết luôn, chẳng chừa người nào.

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,  
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

Nghĩ đó mà coi, cha mẹ ông bà vợ nó thấy giàu mà ham chẳng hay nhằm sự cang thương luân lý con cháu. Còn tên Mít chẳng hay nhân huyết khí chi nộ mà giết hết 5 mạng. Hai đảng cũng không phải gì, vậy sao không mua cuốn bá nhân của ông Mạch-quốc-Thoại Tân-uyên đó mà coi, để làm chi mà không bắt chước người xưa

mà dân trí xuống, để gây sự rối như vậy.

Vả chẳng cuốn bá-nhân là 100 chữ nhân, nhiều điển tích hay lắm, chẳng phải là chuyện đặt đều, thiệt quả người xưa hay nhân như vậy, mới gọi là người quân tử, nếu không mua mà học theo, ưỡng lăm, ưỡng lăm.

Mậu-kính ký

AN CU' LỤ' NGUY

Phần nhiều người Bồn-quốc ít hay lo xa, không suy xét cho tột; bởi vậy, hề làm có chút đỉnh tiền bạc, đôi ba ngàn giạ lúa thì đã gọi đủ, tâm mắng ý tức, cột thắt miệng túi lại, hoặc bỏ vào vò vào hủ đem chôn; chớ không dám đem ra mà hùn hiệp bán buôn, hoặc cho vay mà thủ lợi. Cho ra thì sợ mất! Còn để trong tủ niêm cứng đó hay là bỏ vào hủ mà chôn vậy đã chắc rồi sao? Đã không sanh lợi ra mà hề sanh nhai một ngày một thốn mồn. Ta đang buổi no ấm, sung sướng, vậy tui gấn lo ngựa lúc khuyh nguy. (Nhơn vô thiên nhựt hảo, hoa vô bá nhựt hồng.) Kia mối lợi to của nước ta là cuộc thương mãi, bấy lâu nay bỏ xuội, phú cho Chà, Chệt tóm thâu. Nay ta nhờ thầy ta là Pháp-quốc, thức tỉnh ta trong giấc huỳnh lương, vậy ta phải mở mắt ra ngó chằm chằm thầy ta mà tấn bộ chớ chầy. Nếu ta để tri huốn thì cả quyền lợi về tay ngoại-quốc.

Xin đồng-bang hãy giữ chữ đồng tâm đồng-chí, bỏ việc nghi ngờ, bớt lòng tạt đổ. lo lắng chung cho xã-hội nhơn-quần, nong nã làm cho nên cuộc kinh dinh; chừng ấy mới khỏi tiếng chê bai, khỏi lời bao biếm của dị-quốc tha-bang, thương xâm-xi dị nghị.

Vả chẳng lúc này ta mới tỉnh ngộ mà cũng chẳng muộn chi, vì trên thì nhà-nước đã sẵn lòng châu-tất mọi đảng, hăng lo cho ta, hăng lo cho nước ta được mở mang, dân ta được vào nẻo sáng.

Vậy thì ta phải ráng lo, kẻ biết học dạy người quê dốt, người giàu có giúp đỡ kẻ khó khăn: Nghĩa là mình xuống ra lập nhà buôn lớn, hoặc nhà máy buôn lúa gạo, thì sao cũng dùng nhiều ít nhơn công, chừng ấy những cu-li annam và bọn kéo xe-kéo mới có chỗ làm mà nuôi thân, việc mình làm đã nên, kẻ nghèo khó lại được nhờ lấy tiền công mà chi độ, ấy quả là lợi được nhiều bề; những người thuở nay vô nghệ tùy thân,

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa, ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

nay có chỗ làm ăn thì cũng bớt sanh trộm cướp. Dân annam khỏi làm tôi mọi cho Chà, Chệt rất may.

Đời lời nhân với bạn đồng bang. Mọi lời người thâu há chẳng màng? Thương-mãi gấn công, tui giờ biết. Hiệp hùn giữ dạ, chớ nghi nan!!! Hiệp-hòa. Cao-hải-Đề.

Nghề nghiệp thợ thây

Phàm sanh ra làm con người thì phải siêng lo mà tập rèn nghề nghiệp làm ăn; trong Tứ-dân, nghề nào chọn lấy một cho tinh, thì cũng đủ mà lập thân.

Ngày nay người Bồn-quốc đang lo tranh mối thương quyền với Ngoại-quốc, nhưng mà muốn lập cuộc thương mãi mà giao diệt với ngoại-bang thì ít nữa trong xứ phải có, vật chi về thô sảng và công nghệ xuất cảng thì cuộc thương mãi mới được tấn phát cho.

Xứ Nam-kỳ không có mỏ kim, mỏ than-đá, mà cũng không có mỏ dầu lửa, bởi vậy hàng xuất cảng duy cậy có một món lúa là nhứt. Còn như bắp, tiêu, da vằn-vân, thì khó mà sánh với số hàng ngoại-quốc nhập cảng.

Người Annam sáng biết làm nghề thợ mộc, thợ tiện, biết đương đất khéo léo, biết vẽ vời, lại biết làm đồ chơi như bọn China nữa. Sao không hùn hiệp nhau mà lập xưởng trừ cây! mượn thợ khéo chạm trổ thiệt giỏi, đóng bàn ghế và đồ vật dụng trong nhà như: chông, giường nằm, rương, tủ vằn-vân, mà bán ra; nói cùng mà nghe, nếu không bán ra xứ khác, chớ cũng thông dụng đặng nội xứ mà! Còn nghề đương đất của Annam đã khéo, thì cũng nên bày ra đương ghế bàn, vật dụng nhỏ nhỏ,

như: giỏ đựng giấy, đĩa đựng thuốc hút, hộp, quả, ghế đờ giấy, rương đựng quần-áo, như người Nhật (Japonais) vậy, mà bán. Kẻ biết vẽ thì bày vẽ: Sen-le, cúc-trước, mai-diêu, tứ-thời, bát-tiên quả hải, long-hổ tranh châu, và các kiểu các thứ, lớn nhỏ, màu sắc đủ thứ, vẽ rồi bồi lại từ tế gởi hay là đem cho các tiệm buôn Annam, như gởi thì tỉnh huê-hồng, đem thì tỉnh sứt giá chút đỉnh, đặng tranh mối lợi nhỏ trước đã (tuy nói rằng ưo, chớ mỗi năm bọn khách-trú bán ra chẳng biết bao nhiêu là trọng-liên đồ giấy, nhứt là gấn Tết Annam). Còn đồ chơi như: cờ-tướng, kèn, ống-tiêu, xe hơi nhỏ, thì cũng nên mần ra mà bán, đã biết vật nhỏ mọn, mà ta cứ ắp tay vào nách thì việc nhỏ cũng không thành. Biết đi rồi mới biết chạy, trước có nhỏ sau mới ra lớn. Chớ nhỏ chẳng làm thì chớ lớn khó trông cậy.

Chư đồng-bang ôi! Hãy xét coi, ai thàng-dụng tự tại mà có của bao giờ? Dân nước nào biếng nhát có được mở mang không? Nghĩ vì câu: « Kê nhi bất thựt vô lực hi lộc. » Con gà không ăn vật chi, không có sức nó làm ra, bởi vậy dầu nó đứng trên đồng lúa, nia gạo nó cũng bươi. Con người mà biếng nhát, thì rất hồ.

Cải-hè, Cao-hải-Đề.

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa, ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.



## HUỲNH LƯƠNG GIẬT MỘNG

Gió thu hiu hắt  
Trông hạ mơ màng ;

Bỗng thấy mình du ngoạn bên  
đàng, lần đưa bước tới làng Mộng-  
triệu; mảng nghe chim trên  
nhành lẳng liểu, ráng trời đông  
ánh diệu sắc màu; gió mai thêm  
phớt phớt thổi rao, lòng hứng  
cảnh càng cao càng thấp. Kia  
chợt thấy thôn hương lân ấp, nhà  
nhà đều im rập tốt tươi; Nhơn  
đân giàu ruộng đất rộng khơi,  
cho nên người lũng những ăn  
chơi sung sướng; Tôi vừa đi vừa  
suy vừa tưởng, bỗng bên đàng  
nghe tiếng xướng ca; rõ ràng  
đông nước một nhà hi hạ rượu  
trà mời rót; Tôi bèn nhẹ gót,  
bỗng chút tới nơi, người người  
đều hàng hỏi chào mời, tôi cảm  
ơn rằng! bấy lâu chẳng quen hơi  
thung cúc; chuyện vẫn được  
chứng vài ba phúc, tôi mới nói  
rằng: thôn hương này phú túc  
của tiền, ước chi người bỏ thói  
làm riêng, mau hùn hiệp lo  
chuyện thương mại; có anh trai  
nghe liền đáp lại: người luận  
đám phải trái đã van rắng; nhứt  
là: hiểm gì ông chủ bút ân cần,  
trong Nông-cồ mấy lần khuyến  
khích; Luận đông dài làm chi vô  
ích, có muốn thời: bồn thân làm  
có tích người coi; hề việc nên,  
hiềm kẻ học đời, nói chi làm viết  
ngồi cang ráo; người muốn giúp  
cho đông đạo trước phải ra tâm  
hảo làm đi; khó gì những chuyện  
vấn vi, mà cứ nghĩ suy cho mệt;

Tôi làm thinh không rằng chi hết,  
đề chủ chàng nói kết một hồi;  
chừng chàng ngừng tôi mới tỏ  
khúc nói, đáp rằng. chú lắm rồi;  
lắm đó; vốn là chú chưa tường  
chưa rõ, đề cho tôi phân rõ mà  
nghe. Nay An Thanh trăn tới giựt  
nghề, người Nam-việt có mê giắt  
điệp. Sợ sau người ăn năn không  
kiệp, nên nhiều ông dần tiếp ít  
lời, khuyên đồng bang hùn vốn  
kiệp thời, mau giải bước mà  
tranh lời với chúng. Người An-  
nam nay còn lúng túng, bắc  
chước người mà cũng không  
xong; việc bán buôn tính cũng  
không thông, làm như vậy hết  
trông thù lợi; giống China rành  
nghề quá thối, An-nam ta còn  
hỏi lừng khừng; thương đồng  
bào cũng bởi vì chùng, nên nhiều  
kẻ mới ra ơn chỉ vẽ; cácu buôn  
bán trần tình cặng kẻ; cho người  
tưởng mọi lẽ mà làm; ai trách thời  
mấy ông bàn luận cũng cam, sao  
nói được mà làm không được;  
kia hiền hiện sao không coi trước;  
coi mấy người bắc chước Langsa,  
hiệp hùn nhau lập được mấy tòa;  
nào là những trước lâu khách  
sạng; người thì ngồi hàng buôn  
bán, kẻ còn lo lập hàng trữ đồ;  
mừng chon người làm được cơ đồ, ta  
cũng phải tung hô khen ngợi. Tuy  
là chẳng tóm thâu nguồn lợi, chớ  
cũng đã khởi nhuộm tranh đua;  
còn như người khuyến khích hơn  
thua, mà chẳng lập cái mô tranh  
đấu; vì không vốn tranh dành cho

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,  
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

thầu, nên mới toan chỉ nẻo cho đời;  
không giúp tiền nên mới giúp lời;  
người học lấy mà đua hơi kéo  
trễ; nong cho người có bề có  
thế, sảng của tiền rất dễ lo lường;  
nhưng mà người Annam không  
thấy xa, cho nên bề lo rồi những  
việc ruộng nương, thì thông thả  
du phương ngoạn cảnh; rằng  
người đời như hình như ảnh,  
phải đi chơi cho thảnh cho chơi;  
nếu bo bo lo lắng cả đời, cực  
thân phải sớm phơi xương trắng;  
chỉ là hơn sớm trưa những nhẩn,  
rượu xinh xoàn cũng dạng ẩm

thần; lo làm chi có bạc muôn  
ngàn, mình gây ốm há đem vàng  
chước được? Người làm biếng  
kiếm đều kiếm chước, chớ không  
lo tính trước hậu thân; nay ta  
còn tiền lúa mà ăn, sau hết ruộng  
làm rắng đó hử? Ấn cùng Thanh  
buồn lời tích trữ, cấp bạc vàng  
dành gửi về quê. Nôm rúng ta  
cứ rút đem về, chẳng bao lâu đất  
Annam hết tiền cũng hết bề nuôi  
miệng.

(Sau sẽ tiếp.)

A. N.

## THẢO MỘC XUÂN THU

### HỒI THỨ HAI

Núi Thục-thúc cường nhơn tranh bá,  
Kim-tiểu-thơ bị cướp giữa đường.

(tiếp theo)

Thơ rằng:

Đạo-chích còn nơi cảnh thục cường,  
Đánh người lấy của biết gì thương.  
Hòn thay một chước tham mưu quấy;  
Khuây rồi quan quân mỗi họa ương.

Nói về vợ chồng Kim-thạch-  
Hộc trở vào nhà trong; Mộc-phu-  
nhơn nói: « Đi dạng sáu đứa thì  
tôi mới an lòng. »

Lúc đương chuyện vẫn xây  
thấy đại công-tử là Kim-anh-Tử ở  
nội cung đi về. Kim-anh-Tử khi  
bái kiến cha mẹ vừa xong; Mộc-  
phu-nhơn nói: « Bốn năm ngày  
rông con ở trong cung, bữa nay  
con ta mới về, trể bay bấy dọn  
tiệc cùng con ta hi hạ. » Kim-anh-  
Tử nói: « Còn tam-đệ đi đâu chẳng  
thấy? » Phu-nhơn nói: « Bởi Ngân-  
hoa đi Tuyên-châu buôn nguyệt,

nên gia-gia con cho nó với mấy  
viên đồng trông đi theo; có lâu  
chừng nửa tháng nó sẽ trở về. »

Kim-anh-Tử nói: « Từ đây qua  
Tuyên-châu đều là hiểm trở, thoán  
có biển ngộ giữa đường thời liệu  
làm sao? » Kim-thạch-Hộc nói:  
« Lời con nói thậm phải, song đi  
tới đâu hễ nói đến cái danh của cha  
thì ai n à dám. » Kim-anh-Tử nói:  
« Lời cha nói cũng phải. »

Nói về Tuyên-châu nơi phía tây  
có một tòa danh sơn kêu là Thục-  
thúc-san, trong núi có một lữ  
cường nhơn chim cứ; ở đó đánh  
nhà giựt của cướp đoạt kẻ hành  
thương, nổi lửa giết người hiệp  
đáp của dân hoành hành trong  
thiên hạ, không người cự địch;  
có nhiều khi quan binh đến dẹp  
cũng chẳng yên. Chũ trại trong núi  
ấy tên là Thiên-trước-Huỳnh,  
minh cao một trượng, lưng lớn  
mười vừng, thường dùng cây đại

bào chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,  
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

đao sức nặng có tám chín chục cân, đầu muốn người lại gần cũng chẳng đặng, lại có một vị tham-mưu hiệu là Úc-lý-Nhơn thường tụ tập lâu-la trên núi. Ngày nọ Thiên-trước-Huỳnh ở tại nhà thỉnh cùng tham-mưu Úc-lý-Nhơn đàm luận, xây có tiêu lâu-la về báo rằng: « Đại-vương-gia, bọn tôi thám thỉnh kế hành thương, dờm xa xa thấy có một đám xe ngựa đi lại ». Thiên-trước-Huỳnh nói: « Sao chẳng đánh mà lấy của còn đi thông báo làm chi? » Tiêu lâu-la nói: « Phía trước có bốn người đồng tướng coi bộ mạnh dạn, kẻ đó thì xe, phía sau lại có một viên tiêu tướng cởi bạch mã tay cầm ngân chùy, lại có một đồng mãnh tướng khác theo sau. » Thiên-trước-Huỳnh nói: « Quân-sư có kế nào hay chăng? » Úc-lý-Nhơn nói: « Đại-vương là bực chánh, xuống núi giết phứt bốn đứa đó đi, rồi giật luôn cái xe nào có khó. » Thiên-trước-Huỳnh nghe rồi cả mừng nói: « Lời quân-sư nói đó thiệt-hiệp ý ta. » Nói rồi sửa soạn nai nịch như vậy:

Đầu đội bửu-khôi, mình mặc ô-đu-giáp, lưng mang gia-sư-tử,

chơn đi giầy trận, tay cầm đại-phát-đao, oai phùng lăm-lăm, cỡi con ô-tri-mã, sắc-khí đàng-đàng.

Thiên-trước-Huỳnh nai nịch vừa rồi, thỗi một tiếng còi kéo 500 lâu-la mở cửa lên ngựa xông ra hét lớn rằng: « Những kẻ đi đó phải nạp tiền mãi lộ thì ta mới cho đi ».

Bốn tướng nghe rồi đều nói: « Lũ cường-đạo chẳng biết thời vụ, bọn ta đây là người trong phủ của Kim-tông ở tại trường-an, đi buôn hương bên Tuyên-châu, mi là lũ cường-đạo dám đến ngăn cản, lại mong đòi tiền mãi lộ ». Thiên-trước-Huỳnh nghe nói cười hả-hả mà rằng: « Dầu Thiên-tử của mi mà có đến đây thì cũng phải nạp tiền mãi lộ ». Bốn người gia-tướng nghe nói cả giận đều cầm binh khí xông ra, Thiên-trước-Huỳnh chẳng nao chẳng núng cầm đại-đao giá xuống một cái bốn tướng tay chơn đều rùng động bèn nói: Thằng cường-đạo này rất nên lợi hại.

(Sau sẽ tiếp)

Nguyễn-Bửu

## AI TÍN

Bồn quán mới hay tin buồn rằng ông Huỳnh-văn-Lâu cựu hương chủ, và điền chủ tại làng Tân-bưng, tổng Hòa-quới, quận An-hóa hạt Mỹ-tho đã tạ trần ngày 14 tháng 10 Annam nhâm 9 Novembre 1916, thường thọ đặng 55 tuổi.

Bồn quán lấy làm ưu phiền, xin

chia buồn cùng quý quyến ngài, và chúc cho linh hồn được khoái lạc nơi chốn tiêu dêu.

Tuần sau Bồn-Quán sẽ nói công cuộc an táng và đem vào báo những bài văn-tế và bài tuyên biệt đã đọc trong đám này cho khán quan xem.

Tiệm báo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,  
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

## An mạng lạt thiên

Làm người mỗi mỗi đều có sự đẹp ý riêng. Trong các cuộc vui mình ưa chi thì cho ấy là ngộ, dầu sang, hèn, khinh, trọng, dầu tốt, xấu, trước, thanh, dầu vinh, nhục, hề thích thì yêu. Giản như anh Thạch-Sùng, xa xỉ của đời, hủ kim như thổ, khinh khi được chú Vươn-Khải thì khoái. Nghèo như ông Nhan, trống trước thiếu sau, áo không lành lấm, gạo chẳng đầy ghè, nhưng nếm mùi đạo ngon tợ mật, cũng cho là toại. Ông Tô-đông-Pha, ngồi thuyền thưởng nguyệt, tay rỏ rượu, miệng ngâm thơ, lòng rất vui lòng! còn mấy bộm chèo ghie, lúc vô lự, hát một hạt câu hoa tình, lên hơi vui vẻ, thì cũng đặng vui. Kẻ ham học bề bạn với người văn vật, hiệp nhau lại luận cuốn sách này, báo biếm hồn tuồng kia, đàm đạo với nhau lấy làm khoái. Không học một chữ, dưng lại năm ba nói chuyện cả rờn vô tay cười rần, ai gọi rằng không đẹp lòng. Sánh như vua chúa quan quyền, lúc yến tiệc đãi đàng: bày giá sập quạt lữ trăm, rót bình rượu ngọc vưng mâm đào vàng, thì gọi rằng thích. Kẻ dân thứ tâm thường lúc rảnh sự làm mệt-nhọc

cùng nhau dưng lại bờ ruộng, xế gói mấm, vỗ nồi cơm, khô-đồng, nước lạnh, cũng làm nên vui. Kia như bực phong lưu đời nay, ngồi nhà hàng hút xi gà cùng nhau cười nói. Nọ mấy chị bán bưng, dựa quán cóc, xĩa thuốc đồng, cũng dờn rùm, trong lòng cũng toại.

Mỗi người, nhâm bề thế nào đều có thích chí riêng. Trời đất khiến vậy sống đời mới được. Chớ mình ở nhậm nơi quê mùa thấy thiên thì mà mê, ắt là bỏ làng quê xuống ra chốn khác. Mình nhỏ mọn thấy người ta đãi các mà ham, ắt lặn dạn lên thân. Đâu vui thú đó là an lạc, lựa phải bôn chôn khổ nhọc nhiều. Lặn lội cho mỗi bộ dờ, đồ cặp mắt như con chim công-cộc, thì dũ ăn. Còn đứng một chỗ như chim thẳng chài, cũng chẳng đời.

Chàng ngán cho kẻ chẳng suy cùng xét cặng, dưng làm nghề dũ ăn, cha con vui vậy vợ chồng êm thuận; thấy chi đau, giục chạy xuôi chạy ngược, lo sắp lo ngựa, gặp cuộc chẳng may bồng mất cái sung sướng thường; phải mãng kiếp bôn xu phiên nào!

ĐẶNG-VĂN-CHIỀU.

## Túy-Kiên diễn nghĩa

Tân-ngân dưng suốt giờ lâu,  
Đạo quanh chợt thấy mái sau có nhà;

Đứng châu-ngân suốt giờ lâu,  
Kim-Trọng mới dạo quanh nhà;  
ra tới mái sau thấy có cái nhà trống.

Tiệm báo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,  
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

Là nhà Ngô-Việt thương-gia (1),  
Buông không để đó, người xa  
chưa về.

Lây diều du-học, hỏi thuê,  
Túi đàn, cặp sách, để-huê dọn  
sang.

Có cây, có đá (2) sẵn sàng,  
Có hiên Lâm-túy (3) nét vàng  
chưa phai.

Mừng thăm chôn ây chữ bài;  
Ba-sanh âu hẳn duyên trời chi  
đây!

Song-hổ (4) nửa khép cánh-mây,  
Tường đông (5) ghé mắt ngày  
ngày hăng trông.

Tắt gang động tỏa nguyên phong (6)  
Tịch mù nào thấy bóng hồng vào  
ra.

Hỏi ra là nhà thương-gia chủ hay  
sang Ngô, sang Việt buôn-bán  
nên để không đó, người mất  
đi xa chưa về.

Bèn lấy có du-học, hỏi mà mượn,  
rồi về dọn túi đàn và cặp sách  
sang đó mà ở.

Tại đó có cây-cối có hòn non bộ,  
lại có một cái khuôn bên để  
« Lâm-túy-hiên » nét vàng chưa  
phai.

Lấy theo chữ ấy mà bản thi Trọng  
mừng thăm, chắc là trời định  
duyên ba-sanh chi đây.

Ngày ngày Trọng mở hé-hé cửa  
sổ song, ghé mắt ra phía tường  
đông mà trông.

Đấy với đó cách có một tắt gang  
mà bị khóa chặt, bị niêm phong,  
nên tịch-mù không thấy bóng  
hồng-nhan vào ra.

#### DỊCH XUÔI

Kim-Trọng đứng ngẩn ngơ đó một hồi lâu. Đến chừng dục mình, theo mặt, ngó lơ-lầu bốn phía coi có ai thấy chẳng Đoan, lần chơn đi quanh nhà kiểm coi có thể gì mà thấu đến nung không. Ra đến sau, chợt thấy cái nhà bỏ trống, hỏi ra thì là nhà cửa một lái-buôn; nay chủ đã sang xứ này, xứ kia buôn bán chưa biết chừng nào về. Vậy Kim-Trọng mới mượn có đi học đường xa, mượn nhà mà trú ngụ. Giá-cả xong-xui, Kim-Trọng về dọn đồ-đặt, dọn sách qua đó.

Trước có sân mát mẻ cây cỏ thanh-mậu, huê-kên tối-tu-ơ; có hồ non bộ coi phải điệu phong-lưu. Trong nhà rộng-rải, giữa có một khuôn bên sơn son thết vàng, để ba chữ « Lâm-túy-hiên ». Người đa-tình thường hay đa-nghi, thấy đâu bàn đó. Kim-Trọng thấy chữ « Túy » sơn vàng nói thăm rằng: Túy là tên hai chị em Kiều, còn sơn vàng ấy là Kim mà mình họ Kim. Đây chắc duyên trời-đất đã định rồi. Tính như vậy nên ngày ngày hăng hé cửa sổ, ngó ra trước nhà mình (là sau nhà Túy-Kiều) mà đợi . . .

Đợi hoài, đợi hử, ngày nào mặng ngày nấy, mà chẳng thấy dạng người, bóng hồng-nhan cũng không thấp thoán . . .

#### DIỄN TÍCH

(1) Ngô-Việt thương-gia. — Nhà người buôn bán Ngô-Việt, hoặc mua đồ bên Ngô đem qua bên Việt bán, hay là mua bên Việt đem qua Ngô, chỉ là sang xứ này xứ kia buôn-bán.

Tiệm bảo chế chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,  
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

(2) Có cây, có đá. — Có kiến-vật, có hòn non bộ.

(3) Lâm-túy-hiên. — Trong ba chữ này có chữ Túy là tên của chị em Kiều, là có sơn vàng, vàng ấy là Kim, họ của Trọng. — Người mà đa-nghi gặp như vậy, thì bàn rằng duyên trời định.

(4) Song-hổ. — Cửa sổ song có dán hổ. Tục ngoài Bắc hay dán giấy vẽ bông non cửa sổ, cửa ấy kêu là song-hổ.

(5) Tường đông. — Tường ở trước cửa nhà.

(6) Động tỏa nguyên phong. — Động khóa chắc lại, niêm-phong lại, khó mà văng ai động, nên gán có gang-tắt mà không thể gì thày mất.

T. M. Biện

## TÌNH-SỬ THÍCH NÔM

Đời Đường, người Bùi-Hàng thi tú-tài rớt, về đến đất Ngạc-chữ, ghé thăm ông cụ. Tương-quốc họ Thôi. Khi Hàng ra về quán Tương-quốc tặng cho 2 muôn quan tiền. Hàng mới mượn đồ mà về Tương-Hơn. Dưới đồ lại có bà Phan-phu-nhon là người quốc sắc, ngồi trong màn gấm. Gió đàng màn, Hàng thấy bóng sắc, đẹp ý kiếm thăm quen. Vậy mới ngụ ý làm một bài thơ như sau này, cậy con thị-lý đem dâng cho Phan-phu-nhon:

Đông chu Hồ Việt dư hoài tường,

Hương ngộ thiên-tiên cách cảm bích!

Thoàn nhược Ngọc-kính triều hội khứ,

Nguyên túy loan hạt nhập thanh vân.

#### NÔM

Hồ Việt chung đồ còn nhớ tường,  
Hương đây cùng đó cách mảnh mảnh!!  
Sau nâng đầu có về trời hội,  
Chon hạc nguyên đò, vén ngực xanh.

Lâu quá mà chẳng thấy nói chi,  
Hàng kêu thị-lý là Niều-Yên hỏi.  
Niều-Yên rằng: « Phu-nhan coi  
thơ rồi mà chưa thấy nói chi. »  
Bùi-Hàng khoăn-khoái xôn xang.  
Đò ghé chợ, Hàng lên mua  
rượu tốt trà ngon và trái cây,  
dưng cho phu-nhon mà cầu ra

mất. Giây phúc thấy Niều-Yên ra mời. Bùi-Hàng lòng mừng khắp-khởi lật-đặt bước vào, thấy Phu-nhon ngồi trong màn gấm gần ngọn chổi lửa, mắt trong da trắng, xinh-đẹp như tiên. Bùi-Hàng hỏi rồi đứng nép một bên. Phu-nhon rằng: « Thiếp đã có chồng. Phu-quân thiếp xưa làm quan ở Hơn-Nam, nay chẳng mộ công danh từ chức về ở ẩn trên núi. Mới đây cho vời thiếp, thiếp phải qua đó. Vậy xin người đừng đều hoa-nguyệt mà mắt phép lịch-sự. » Dứt lời, mới lật đật dâng trà, Hàng uống . . . xin kiếu. Một lát, thấy Niều-yên đem ra một bài thơ:

Nhứt âm quỳnh-tương bách cảm sanh,  
Nguyên sương đảo tận kiên Văn-Anh;  
Lam-kiêu tiện thị thân-tiên quật,  
Hà tất khi khu thượng Ngọc-kính.

#### NÔM

Uông chén quỳnh-tương động mời tình,  
Chày sương-đám thuộc gặp Văn-Anh.  
Cầu-Lam (1) cũng có thân-tiên ở,  
Lựa phải nhọc lòng vén ngực xanh!

(1) Trong Kiều:

Chày sương chưa nện cầu Lam,

Sợ lần-khân quá ra sầm-sở chẳng

Tiệm bảo chế chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,  
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

Bùi-Hàng coi thơ, không hiểu chi hết, mà cũng không dám hỏi. Đò về đến Trưng-gian, Phần-phu-nhơn lên đi mất.

Đến sau, Bùi-Hàng ở-hờ đi đến hẻm Lam-kiều, khát nước, tìm vào một cái nhà tranh xin nước. Trong nhà, có bà già thấy Hàng kêu: « Vân-Anh, đem một chén rượu quỳnh-tương đây ! »

Bùi-Hàng nghe tên Vân-Anh, sực nhớ bài thơ của Phần-phu-nhơn lấy làm lạ. Còn đương suy nghĩ xảy thấy một nàng diện-mạo khác thường, vén màn, bưng ra một chén rượu. Hàng tiếp lấy mà uống mùi thơm ngọt-ngào. Uống rồi trả chén, thấy nàng ấy đưa tay ra lấy, Bùi-Hàng sững sờ, tâm-thần mê mẩn. Chừng tỉnh lại, thưa cùng bà già rằng: « Nay tôi đi lỡ đường, người mệt, ngựa đói, trời cũng tối rồi, xin bà hậu-tỉnh cho tôi tá-túc một đêm, rạng mai đổi gót. »

Bà-già vui lòng chịu, dạy đầy-đủ kiếm chỗ cho ngựa ăn.

Đêm ấy, Hàng thưa với bà-già: « Chẳng nói giấu chi bà, tôi thấy cô bưng rượu khi nãy tôi phải lòng, muốn tính cuộc trả-năm. Cúi xin bà giúp lời cho trẻ thành đôi bạn. » Bà ấy chịu gã mà đòi phải có chày và cối bằng ngọc, đem đến đấm thuốc tiên một trăm ngày.

Hàng xin kỳ 100 ngày đem lễ đến, rồi từ giả ra về.

Đi đến Kinh-quốc, mỗi ngày Bùi-

Hàng rảo cùng phố-xá, chợ-búa hỏi thăm mà không ai bán chày, cối ngọc. Hàng buồn bực vô cùng.

Vài tháng sau, gặp một ông già buôn ngọc nói: « Bên Hoác-châu có tiệm thuốc bán chày và cối bằng ngọc. » Ông già lại viết thơ cho Bùi-Hàng cầm qua đó mua. Nhờ đó, Hàng mua được chày ngọc, cối ngọc, giá một muôn quan. Mua rồi, vát chày cối đi bộ mà qua cầu Lam. Bà-già thấy, mừng khen là người tin-sĩ, rồi đem thuốc ra cho Hàng đấm. Ngày đấm đêm nghỉ, đủ một trăm ngày, bà già uống một phần rồi nói: « Đễ ta vào động, sắp đặt và mời thân thích đến làm lễ nghinh-hôn. » Nói rồi cùng Vân-Anh vào động.

Gày lâu, tiên-dồng ra thỉnh Bùi-Hàng vào một tòa nhà rộng lớn, trong ngoài chưng rực rỡ, ngọc thạch chói lóa. Bà-già dẫn Bùi-Hàng ra mắt các tiên và nói: « Người là cháu ruột Bùi-chơn-nhơn đây. » Có một vị tiên-nữ hỏi: « Người có nhớ lúc đi đò tại Ngạc-chữ không ? Ta là chị vợ người đây. » Hàng hoãn-kinh cúi lạy, sau mới rõ nàng ấy là Vân-Kiều, vợ của Lưu-Cang tiên-quân, lúc trước nói tiên-tri cho mình. Ra mắt chư tiên xong, bà già dẫn vợ chồng Bùi-Hàng vào Ngạc-phong-động cho uống thuốc Giáng-tuyệt-huỳnh-anh. Sau cả hai đều thành tiên.

Trần-phát-Văn.

Tiệm bảo chế chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa, ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

THƠ TÍN VÂN LAI

Bên quán tiếp thơ của thầy Trần-phước-Phận ở Hà-tiên.

Hỏi:

Kính hỏi ông Ninh một việc này: Song-tình truyền ấy gọi lâu nay. Có sao chàng thầy in truyền báo,

Xin hãy hồi âm hàng dạ đây.

Đáp:

Khuyên thầy Phước-Phận rõ điều này. Truyền ấy xem rồi tự hôm nay. Nông cổ nhiều bài theo thứ lớp, Trước rồi sau đến cùng gần đây. Chú-Bút.

THI TẬP

TỪ CÔNG LỰC THƠ

Rượu uống vào lòng to hồ lãng. Rượu sanh nhiều chuyện rất tồi tang; Tầu lâu l ở tráo tròng mê tỉnh, Tầu điềm om sòm tiếng ngược ngang; Rượu giục người hiền gây việc dữ, Rượu xui kẻ khó trồng mình sang; Rượu không ép uống, người tham uống, Rượu nhậu hên miêng mắt trí ngoan.

SẮC CÔNG LỰC THƠ

Sắc chàng xô người, lụy biệt bào. Sắc thường chôn lấp những anh hào. Sắc xinh đẹp thế bằng riêu bún, Sắc tốt dâm người quá chia dàu; Sắc dụ công hầu quờ trước trong, Sắc đưa vương hó máu người cao; Các ời! Ấc đức chi nhơn vậy, Sắc sắc, tài tài làm phũ phao.

Đào-công-Văn.

Secrétaire des Travaux Publics, à Saigon.

CỔ THI (Thơ xưa)

Thuở xưa ông Công-Quỳnh làm thi hay, tánh ra điều cợt. Một bữa người đi dạo gặp một nàng con

gái tuyệt sắc, gánh rượu bán; người bèn xuất khẩu làm một bài tứ-cú đặng gheo nàng ấy, như vậy:

« Ở người con gái bán rượu ngon!  
« Lại đây ông hỏi hết hay còn?  
« Xuân đến năm nay đã mấy tuổi??  
« Có chồng đã đặng mấy người con???

Nàng bán rượu nghe bèn đáp lại:

« Tôi là con gái bán rượu ngon!  
« Càng chờ con hỏi hết hay còn??  
« Xuân đến năm nay mười tám tuổi.  
« Chồng còn chưa có, hỏi chi con???

Hiệp-hòa: Cao-lãi-Đề (soạn).

ĐÊM THU THƯỜNG CẢNH

Bãi gương tỏ, bóng trăng thanh. Thường cảnh đêm thu phỉ bầy tình. Phụng phất nhánh ngô hơi sấm đổ. Xanh xao đồng bích bát tam kinh. Nghỉ tay tạo hóa gây thanh cảnh. Khen thơ can khôn vẽ thức tranh. Cảnh trí hiển vui ta cũng mến. Hừng sáu nghe vãn tròng trên thanh. Phạm-Quang.

Canh-nông sơ luận

Nghề làm ruộng xứ ta càng ngày càng ra khó, vì ruộng tốt hóa ra xấu, ruộng sâu trở nên gò; vậy nên mùa màng rất khó cho người nông. Vả lại từ năm

1910 đến nay, trời lại hay hạn lội nửa tháng 7 cho đến tháng 8 Annam, làm cho mạ phải khô cháy, có chỗ phải bắt mạ đi lại cho đến đôi ba lần. Vậy các nông phu

Tiệm bảo chế chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa, ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

phải gia tâm chủ ý cho lắm, rong việc bắt mạ thì phải coi thi-vụ mà cải-lương lần lần mới được.

Nếu năm nay mà trời hạn luôn (không mưa như từ nửa tháng Aoút đến nay), và nước không lớn muộn; thì mùa màng còn chi mà kể. Còn nhiều vị đã luận rằng: « Việc làm ruộng xứ Nam-kỳ, người Annam làm lấy có, phú cho trời; trúng thất không kể. » Lời ấy rất nhảm, rất hạp với sở hành của bọn nông-phu bốn-quốc. Ta làm ruộng thì sở cậy có nước mưa (có mưa nước sông mới lên), mà nếu năm nào rui trời hạn hoặc nước nhỏ thì mới làm sao? — Khoanh tay ngồi ngó chớ làm sao bây giờ! Chẳng lẽ để vậy, bỏ tay mà chịu, ước ao sao trong các ruộng nương chụ điền-chủ xuất bạc ra mướn đắp bờ ruộng đầu đó bằng hời, đôi ba vị có ruộng liên ranh hùn lại mướn đặc Cống mà dẫn nước sông lên, hoặc tháo nước xuống sông, làm sảng đó, nếu năm nào mưa nhiều, nước lớn đủ tràn thì thôi; bằng rui có năng hạn

hoặc nước nhỏ, thì sảng có cống dẫn nước sông vô mà bắt mạ dọn đất rất tiện. Nếu một người bầy ra mần coi vọi được thì cả xứ không rui cũng mần theo, vì là đều rất tiện mà lại mấy năm hạn háng cũng không lo chi. Trên đời không việc chi khó, chính tại lòng người không bền mà thôi. Xin chừ Điền-chủ, nông phu mưa bỏ qua.

Cao-hải-Đề.

### LỜI RAO

Bán một cái nhà ngói, vách gạch, nền cao, kiểu Tây, lót gạch, hàng rào sắt, sau có vườn, cây hoa trái phân minh, đất vườn 33 cao, 54 thước, ở tại đường Lò-gốm, làng Bình-tên, Chợ-lớn, giá mua đất và cất nhà 6.000 ngàn bạc. Nay có diệp muốn bán rẻ lắm; định phân nửa. Tục nói mua áo rẻ, mua dễ mất, là vậy đó. Vị nào muốn mua, xin hãy chịu phiền đến đó xem, như bằng lòng, lúc rảnh đến tại Chợ-lớn, bán tính với Mái-chính Trần-Bánh ở tại tiệm Di-Sanh trường Huệ-Viên (rue Jardin).

Trần-Bánh.

### TÀI-BỮ-U-KÝ

5, Rue des Interprètes, Bentré.

1. — Chụp hình giấy mọt (Papier mât). 2. — Đồ phụ tùng xe máy đạp. 3. — Thuốc tây đủ thứ. 4. — Giấy mực Langsa, Văn quốc-ngữ 5 \$ một trăm. Châu-bá-lư 10 \$ một trăm. 5. — Khăn bùn đóng. Hiệu đủ là: Thanb-Vam-Quang, của ông Giám-đốc Nguyen-khắc Huệ, nay cè cho Thầy-giáo Nguyen-bửu-Tài. Đặt khăn xin nói vòng đầu mấy phân tây, mấy vấn, để tóc hay là cúp, và đề thơ cho:

NGUYỄN-VĂN-TẤN.  
Commerçant, Bentré.

Saigon. — Imp. de l'Union.

Le Gérant: LƯƠNG-KHAC-NINH

Tiệm báo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,  
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

### Lục tình khách lâu

Tại góc chợ mới Sài Gòn đường Espagne số 84, 86, 88, 90 và 92, có cho mướn PHÔNG NGU rộng rãi và sạch sẽ, để tiếp rước khách sang.

Lại có bán ĐÈN KHÍ, giầy, chup và các đồ phụ tùng về việc đèn khí; đèn dầu lửa và đèn dầu xăng.

GIA RẺ

Viết thơ cho M. Trần-quang-Nghiêm là Chủ-sự tiệm ấy.

### CAO BẠCH

Tiệm Tác-Lý ở đường Kinh-lấp Boulevard-Charner số môn bài 99 có bán và sửa đồng hồ đủ thứ, đèn dầu Essence, dầu lửa, nhứt là máy may, máy viết chữ và đèn Manchon vân vân. Máy hát đĩa hát kim và xoàn. Tây, Tàu và Annam bán giá vừa. Lục-châu quý khách khả nhơn lòng tin, đến đó mua đôi phen thì rõ Đồng-tàu vô khí, thỉnh chừ quản tương tin.

Tác-Lý.

### QUỲNH-MY

### NGUYỄN-NGỌC-CU'

Số 20, Đường Amiral Courbet  
(Chợ Bền thành mới)

Gạo, than, củi, nước mắm, tấm, cám, trà bột, trà tàu, thuốc hút, cùng các vật dụng khác.

Nước mắm Phú-quốc.  
Tiệm này bán ròng nước mắm ở tỉnh Bình-thuận, không bán nước mắm làm tại đây.

Mua vật chi, hoặc sai đến hàng phố, hoặc gửi giầy, thì có kẻ đem đến nhà chẳng sai.

### BIJOUTERIE-ORFÈVRE

### TÂN-HIỆP-THANH

Nhà bán đồ nữ trang, ở đường Thủy-bình số nhà 184, Cholon,  
lục kêu là đường Xóm-muội.

Giấy thép nói số 381.

Kính lời cho Lục-châu quý khách đừng rỏ: Tại tiệm tôi có bán đồ nữ trang theo kim thời, rất nên xinh đẹp. Thật là một tiệm có danh tiếng trong Nam-kỳ.

Nay tôi kính chớ Quý-ông, Quý-bà hay. — Tôi có làm đồ theo kiểu mới nhẹ nhàn cho Quý-bà dùng, xem thiệt là mỹ quan.

Trong món đồ có đóng tên và có biên-lai cho Quý-bà làm tin.

Sau này: Cúi xin Lục-châu quân-tử trước là giúp sức cho người Đồng-bang làm cho nên việc, sau nữa làm gương cho kẻ hậu tấn. — Tùng tán vĩ thương vi bồn.

Cuộc mãi thương của tôi nay tấn bộ, cũng nhờ ơn Lục-châu quân-tử chiếu cố. Tôi rất cảm ơn.

Nay kính,

NGUYỄN-VĂN-LẠC dit BẢY KHOẾ.

NONG-CO MIN-BAM

# VUA LỚN TRỦ ĐỒ VẬT THỰC

NHỮNG NGƯỜI KÈ NGHIỆP HÀNG MOTTET VÀ CÔNG-TY

## H. BLANC và HAUFF

Đàng CATINAT, SAIGON

Rượu nho đỏ và trắng (thùng và rạ ve)

EAU DE TABLE NATURELLE

### Perrier



WITH WHISKY, BRANDY, WINES. LEMON

### Nước PERRIER

Như **Soda**, mua nguyên thùng và ve, ve lớn, ve phân nửa và ve góc tư.

### Sữa hiệu CON GẤU

Sữa tươi tốt như mới nặn ra

SỮA ĐẶC NGỌT CONDENSE

Sữa đặc không đường condensé

Váng sữa béo đặc

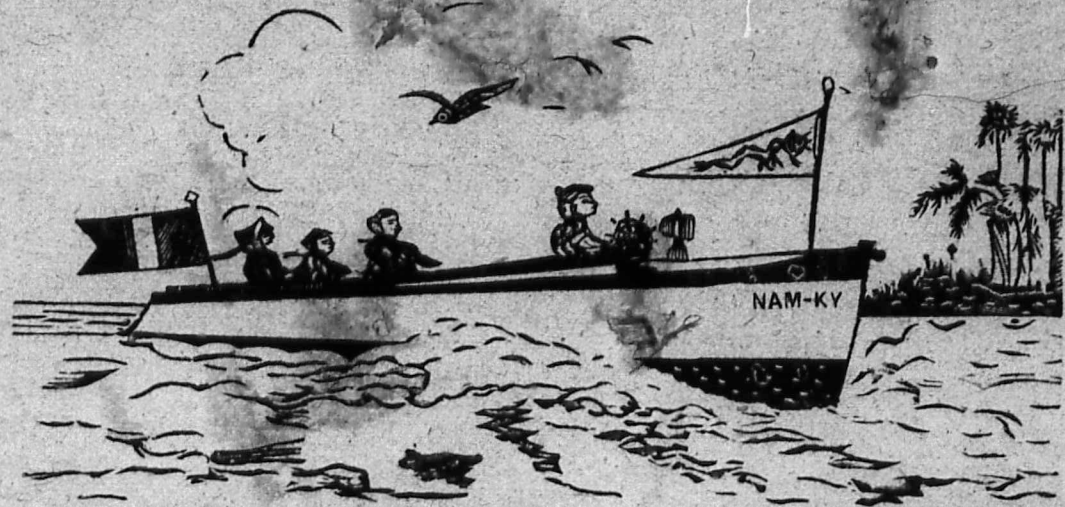
Sữa bò hiệu CON GẤU tại thành Suisse nặn ra

### Giấy hút thuốc hiệu CHAUVE-SOURIS

Máy viết chữ hiệu **UNDERVOD**, viết rõ ràng lắm.

*Biên bản 1000 Bismarck  
Saigon le 7 Septembre 1916  
Paul Lamm*

NONG-CO MIN-BAM



## TÀU HỎI

### « CA-NÔT »

CÓ KIỂU ĐÈ ĐUA, KIỂU ĐÈ ĐI ĐẠO, KIỂU ĐÈ ĐI LÀM CÔNG VIỆC, SỨC MẠNH NHIỀU BỰC LỚN NHỎ ĐỦ THỨ.  
= VỎ BẰNG CÂY GIÀ-TI =

= MÁY QUẦY CỨNG CHẮC =

CHẮC CHẴN — CHẠY MAU — XINH ĐẸP

## HÀNG CỦA ÔNG CH. BARDON

ĐƯỜNG PAUL BLANCHY MÔN BÀI SÔ 136.

PHÒNG VIỆC Ở ĐƯỜNG CATINAT

MÔN BÀI SÔ 7 TẠI SAIGON.

CƠ TRẠI ĐÓNG TÀU Ở KHÁNH-HỘI

— HAY HỎI TẬP SAO-LỤC GIÁ CẢ CỦA HÀNG —

CÁC PHŪ-GIA, ĐIỀN CHỦ, CÓ RUỘNG ĐẤT NƠI MÈ SÔNG, MÈ RẠCH NÊN XEM LỜI RAO NÀY.